| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN D**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 47/2017/DS-ST
Ngày: 19-9-2017
V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Vũ Văn Khanh.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Trần Hữu Thiện.

Ông Mai Văn Tự.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Huỳnh Châu, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Trương Thái Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 153/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2017/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Ngô Tấn P, sinh năm 1966; địa chỉ cư trú: Tổ 9, Khu phố 1, Thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Lê Công T, sinh năm 1977; địa chỉ cư trú: Tổ 5, Khu phố 2, Thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện ngày 31 tháng 5 năm 2017, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Ngô Tấn P trình bày:*

Ngày 30 tháng 12 năm 2014, anh có cho vợ chồng anh T, chị Y vay số tiền 390.000.000 đồng, có lập "Giấy mượn tiền" đề ngày 30 tháng 12 năm 2014 anh T và chị Y cùng ký tên, thỏa thuận đến ngày 30 tháng 8 năm 2015 trả nợ nhưng đến hạn anh T, chị Y không thực hiện.

Ngày 16 tháng 5 năm 2016 anh T và chị Y ly hôn nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ. Đến ngày 04 tháng 12 năm 2016 anh T có xác nhận chưa trả nợ cho anh P vào mặt sau "Giấy mượn tiền" đề ngày 30 tháng 12 năm 2014. Nay anh yêu cầu anh T phải có nghĩa vụ trả nợ một nửa số tiền vay là 190.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

*Bị đơn anh T trình bày trong quá trình giải quyết vụ án:*

Anh thừa nhận ngày 30 tháng 12 năm 2014 anh và vợ là Nguyễn Thị Y có lập "Giấy mượn tiền" và cùng ký tên vay của anh P số tiền là 380.000.000 đồng, nhưng không phải là vay một lần, số tiền này vợ chồng anh vay làm vốn mua bán mì, lãi suất tiền vay là 6%/tháng, thời hạn trả nợ là ngày 30-8-2015.

Sau đó anh và chị Y ly hôn, khi ly hôn vợ chồng không có tài sản chung, có nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh HT Phòng giao dịch D 450.000.000 đồng, nợ anh P 390.000.000 đồng. Vợ chồng anh thỏa thuận miệng anh có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng, còn chị Y trả cho nợ cho anh P. Đến ngày 04-12-2016 anh có xác nhận chưa trả nợ cho anh P vào mặt sau giấy mượn tiền ngày 30 tháng 12 năm 2014. Anh đồng ý trả nợ theo yêu cầu của anh P nhưng do khi vay tiền anh và chị Y cùng ký tên vào "Giấy mượn tiền" nên nay anh yêu cầu phải có mặt chị Y để giải quyết.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh*:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội qui phiên tòa.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền vay là 190.000.000 đồng; các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Anh T tuy vắng mặt nhưng Tòa án đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục để bảo đảm cho việc xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 429 của Bộ luật Dân sự thì thời hiệu để yêu cầu giải quyết tranh chấp về hợp đồng dân sự là 03 năm, kể từ ngày quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm. Ngày 01-9-2015 anh T vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho anh P, đến ngày 31-5-2017 anh P khởi kiện yêu cầu anh T trả nợ gốc 190.000.000 đồng, nên thời hiệu khởi kiện để yêu cầu Toà án giải quyết vẫn còn.

[3] Xét yêu cầu của anh P yêu cầu anh T có nghĩa vụ trả nợ 190.000.000 đồng (một nửa của số tiền vay gốc 380.000.000 đồng): Anh P cung cấp chứng cứ là "Giấy mượn tiền" đề ngày 30 tháng 12 năm 2014 (bút lục số 02) do anh T và chị Y viết và ký tên theo mẫu in sẵn, trong quá trình giải quyết vụ án anh T thừa nhận là đúng và anh T đồng ý trả nợ cho anh P 190.000.000 đồng, do đó cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả nợ là có căn cứ theo quy định của Điều 471, 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

[4] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền vay là 190.000.000 đồng; các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét đề nghị này phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên**,**

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 471, 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**1**. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Tấn P yêu cầu anh Lê Công T trả nợ gốc 190.000.000 (Một trăm chín mươi triệu) đồng.

**2**. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

**3**. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Công T phải chịu 9.500.000 (Chín triệu năm trăm nghìn) đồng; anh Ngô Tấn P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho anh P 4.750.000 (Bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0015323 ngày 02-6-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

**4**. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

**5**. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đối với đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án

hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện D;
- Chi cục THADS Huyện D;
- Đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Văn Khanh**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh TN;
- VKSND Huyện DMC;
- Chi cục THADS Huyện DMC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**VŨ VĂN KHANH**